

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

Bản án số: **343/2024/HSST**
Ngày 20/12/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Kim Thanh**

Bà Hoàng Thị Thùy

- Th- ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đỗ Thùy Trang** – Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hằng** - Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 358/2024/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Hùng C, sinh năm 1996; HKTT: Khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh T; Nơi ở: Lang thang; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Lê Phi H1; Họ tên mẹ: Lê Quỳnh H2; Tiền án, tiền sự: không theo danh chỉ bản số: 561 do Công an quận B lập ngày 11/10/2024.

Bị can bị bắt ngày 04/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên Tòa.

*** Người bị hại:** **Chị Phan Thị H3, sinh năm 1979**

HKTT và nơi ở: Thôn T 10, xã L, huyện P, thành phố H.

(Chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 04/10/2024, tổ công tác Công an phường P, quận B, H bắt quả tang Lê Hùng C có hành vi cướp tài sản của chị Phan Thị H3 (SN 1979; HKTT: T 1, xã L, huyện P, TP) tại cửa hàng đồ gỗ P, số 78 đường C, phường P, quận B, TP H nên tổ công tác đã tiến hành thu giữ vật chứng và đưa C về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

***Vật chứng thu giữ của Lê Hùng C:**

- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng.

***Ngày 31/10/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận B có Kết luận định giá số 892 kết luận:** 01 sợi dây chuyền và mặt dây kim loại màu vàng, thu giữ được tài sản, đã qua sử dụng, tổng trọng lượng 3,95 gram trị giá 3.300.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/10/2024, Lê Hùng C đi bộ lang thang từ C hướng về N để tìm nơi xin việc. Khi đi qua cửa hàng đồ gỗ P của chị Phan Thị H3 ở số 78 đường C, phường P, B, H thì Cường nhìn thấy chị H3 ngồi một mình trong cửa hàng. C quan sát thấy chị H3 đeo 01 sợi dây chuyền bằng vàng nên đã nảy sinh ý định cướp tài sản. C đi qua cửa hàng một đoạn rồi quay lại đứng phía bên ngoài cửa hàng quan sát các vị trí trong cửa hàng. Sau đó, C đi vào cửa hàng, giả làm người mua hàng nên chị H3 đứng dậy và giới thiệu sản phẩm. Lợi dụng lúc chị H3 đứng quay lưng về phía C, C vòng tay phải từ phía sau ghì chặt cổ chị H3, tay trái ôm vào sau gáy chị H3, mục đích để làm chị H3 ngất đi để thực hiện việc cướp tài sản. Chị H3 giãy giụa, vung tay ra phía sau chống cự làm cả hai ngã ngửa ra phía sau. Lúc này, C dùng cánh tay phải ghì cổ chị H3, bàn tay phải giật đứt chiếc dây chuyền trong khi bàn tay trái vẫn giữ gáy của chị H3. Sau đó, C buông tay và cầm sợi dây chuyền đứng dậy bỏ chạy lên ga đường sắt trên cao P, chị H3 tri hô và đuổi theo. Khi H3 chạy lên ga đường sắt trên cao P thì bị người dân và công an phường Ph phát hiện bắt giữ như nêu trên.

Tại cơ quan công an, Lê Hùng C khai nhận như trên.

Chị Phan Thị H3 cho biết: Việc C ghì cổ khiến chị bị ngạt thở chứ không có

thương tích gì. Ngày 26/11/2024, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H3 sợi dây chuyền bằng kim loại, chị H3 đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự

Cáo trạng số 360/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H truy tố Lê Hùng C về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

- Người bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên Tòa và giữ nguyên lời khai đã trình bày.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 168; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án tù từ 42 tháng đến 48 tháng tù;

- Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền;

- Về trách nhiệm Dân sự: Người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự;

- Bị cáo phải chịu án phí HSST; Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan

điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 09 giờ 50 phút ngày 04/10/2024, Lê Hùng C đã dùng tay ghì cổ chị Phan Thị H3 để cướp 01 sợi dây chuyền vàng và mặt kim loại màu vàng trị giá 3.300.000 đồng trên cổ chị H3 tại cửa hàng đồ gỗ P, số 78 đường C, phường P, quận B, TP H thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Lê Hùng C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, nên việc truy tố xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo cũng thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại là vi phạm pháp luật. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Tài sản do bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả cho người bị hại, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Theo quy định thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 01 sợi dây chuyền vàng và mặt kim loại màu vàng trị giá 3.300.000 đồng, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hùng C phạm tội: “Cướp tài sản”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 168, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 135; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: **Lê Hùng C 38 (Ba mươi tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí HSST: Bị cáo Lê Hùng C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án.

NƠI NHẬN:

- TAND thành phố H;
- VKSND quận B
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang

